

Một số cổ phiếu đáng chú ý ngày 6/11: POW, DCM, HPG

06:56 06/11/2025

Công ty chứng khoán phân tích và đưa ra nhận định mua, bán đối với các cổ phiếu POW, DCM, HPG.

PV Power (POW): Khuyến nghị mua, giá mục tiêu 17.700 đồng/cp

Kết phiên 5/11, cổ phiếu POW tăng 3,16% lên 14.700 đồng/cp. Thanh khoản ghi nhận hơn 12,7 triệu đơn vị (186 tỷ đồng), gấp đôi mức trung bình 10 phiên gần đây.

Diễn biến tích cực cũng xuất hiện tại các cổ phiếu dầu khí khác như PVS (+5,9%), PVD (+5,9%), PLX (+2,9%), PVT (+4%), PVB (+3,6%) và BSR (+3,1%). Đà tăng này cũng lan sang nhóm phân bón theo diễn biến đồng pha như DPM (+5,1%), LAS (+3,6%), DCM (+2,7%), CSV (+2,6%)...

Tâm lý hưng phấn của thị trường được thúc đẩy bởi thông tin Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết 66.6/2025/NQ-CP vào ngày 28/10, qua đó tháo gỡ nhiều vướng mắc và trao quyền chủ động cao hơn cho Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) trong phê duyệt và điều chỉnh kế hoạch các dự án dầu khí. Theo đó, PVN có thể tự phê duyệt kế hoạch phát triển mỏ, điều chỉnh tiến độ khai thác và tổng mức đầu tư trong một số giới hạn mà không cần chờ ý kiến các bộ ngành, giúp rút ngắn thời gian xử lý thủ tục và đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm như Lô B – Ô Môn, Cá Voi Xanh...

Trong ngắn hạn, nhóm cổ phiếu dầu khí tiếp tục nhận được sự hỗ trợ từ triển vọng giá dầu tích cực trong quý IV khi nhu cầu nhiên liệu tại Bắc bán cầu bước vào mùa cao điểm, cộng hưởng với các rủi ro địa chính trị toàn cầu. Sự phục hồi của hoạt động đầu tư, thi công các dự án năng lượng cũng được kỳ vọng là yếu tố giữ nhiệt cho cổ phiếu ngành này.

Riêng với PV Power (POW), tiềm năng lợi nhuận được cải thiện rõ nét. Theo báo cáo của Chứng khoán BIDV (BSC), từ quý IV/2025, chi phí khấu hao của Nhà máy Nhơn Trạch 2 sẽ giảm mạnh từ 170 tỷ đồng xuống chỉ khoảng 17-20 tỷ

đồng mỗi quý, giúp lợi nhuận gộp tăng thêm 150 tỷ đồng. Năm 2026, khấu hao của NT2 dự kiến chỉ còn 70–80 tỷ đồng, giảm tới 90% so với mức 685 tỷ đồng của năm trước. Ngoài ra, NT2 có thể được ghi nhận thêm 177 tỷ đồng doanh thu từ chênh lệch tỷ giá trong năm tới.

Về vận hành, tỷ lệ sản lượng hợp đồng (Qc) của các nhà máy nhiệt điện trong năm 2025 đạt trung bình 93%, tăng mạnh so với mức 74% năm 2024. Biên lợi nhuận gộp theo đó tăng từ 6,6% lên 11,2%. Kế hoạch thị trường điện năm 2025 cũng nâng tỷ lệ Qc bình quân của các nhà máy nhiệt điện từ 70% lên 80%, trong khi dự thảo chính sách mới còn đề xuất tăng Qc tối thiểu với điện khí LNG từ 65% lên 75% kể từ năm 2026 – điều này có thể giúp các nhà máy mới như Nhơn Trạch 3 và 4 giảm thiểu thua lỗ trong năm đầu vận hành.

	2023	2024	2025F	2026F		2023	2024	2025F	2026F
P/E (x)	26.1	30.1	22.8	15.8	Doanh thu thuần	28,329	30,306	42,552	60,663
P/B (x)	1.0	1.0	1.0	1.0	Lợi nhuận gộp	2,704	1,998	4,749	6,704
P/S (x)	1.2	1.1	0.8	0.6	LNST-CĐTS	1,038	1,112	2,027	2,287
ROE (%)	4%	4%	6%	7%	EPS	443	475	865	977
ROA (%)	2%	2%	2%	3%	Tăng trưởng EPS	-50%	7%	82%	13%

Nguồn: BSC Research

BSC dự phóng các chỉ tiêu tài chính của POW giai đoạn 2025–2026

Liên quan đến tiến độ dự án, ông Nguyễn Duy Giang – Phó Tổng Giám đốc PV Power cho biết Hội đồng Kiểm tra Nhà nước vừa chấp thuận nghiệm thu hoàn thành Nhà máy điện khí LNG Nhơn Trạch 3. Các hạng mục phụ trợ và đường dây truyền tải cũng đã hoàn tất, sẵn sàng cho vận hành thương mại. Dự kiến, Nhơn Trạch 3 sẽ phát điện thương mại vào cuối tháng 11/2025, còn Nhơn Trạch 4 bắt đầu vào đầu tháng 12. Trước đó, cả hai nhà máy đều đã hòa lưới điện quốc gia.

Đạm Cà Mau (DCM): Khuyến nghị khả quan, giá mục tiêu 42.700 đồng/cp

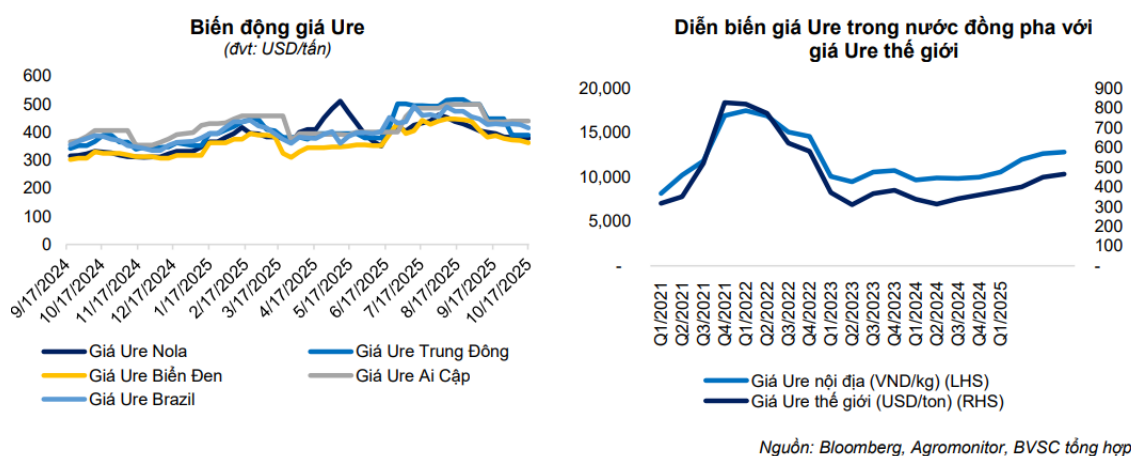
Kết phiên 5/11, cổ phiếu DCM tăng 2,7% lên 35.950 đồng/cp. Thanh khoản ghi nhận hơn 5,6 triệu đơn vị (199 tỷ đồng), cao hơn 124% so với mức trung bình 10 phiên gần nhất.

Trong báo cáo mới đây, Chứng khoán Bảo Việt (BVSC) định giá DCM ở mức 42.700 đồng/cp, tương ứng P/E forward 12 tháng là 10,4 lần – thấp hơn mức trung bình ngành là 14 lần. BVSC đưa ra khuyến nghị khả quan cho cổ phiếu này với tiềm năng tăng giá 19% trong 12 tháng tới, nhờ ba động lực chính: Triển vọng giá phân bón hồi phục trong quý IV và giữ xu hướng tích cực sang năm 2026; biên lợi nhuận được hỗ trợ bởi giá khí giảm và hoàn thuế VAT; cùng tiềm năng dài hạn từ các dự án đầu tư mới trong lĩnh vực khí công nghiệp và hóa chất.

Cụ thể, BVSC kỳ vọng giá Ure bình quân trong quý IV/2025 sẽ tăng lên 460–470 USD/tấn (+30% YoY) nhờ Trung Quốc tạm ngừng xuất khẩu Ure từ ngày 15/10. Đồng thời, nhu cầu tiêu thụ trong nước và quốc tế dự báo tăng mạnh do bước vào mùa trồng trọt cao điểm, đặc biệt là vụ Đông – Xuân ở Việt Nam. Theo ước tính, doanh thu mảng phân Ure trong quý IV của DCM có thể đạt hơn 2.600 tỷ đồng, tăng 21,5% so với cùng kỳ và 89% so với quý trước. Tuy nhiên, sang năm 2026, doanh thu Ure dự kiến giảm 7% do giá bán và sản lượng tiêu thụ đồng loạt giảm.

BVSC cũng ước tính biên lợi nhuận gộp của DCM năm 2025 sẽ đạt 22,9%, tăng 4,2 điểm phần trăm nhờ ba yếu tố chính: Giá bán Ure tăng khoảng 13% so với cùng kỳ; khoản hoàn thuế VAT đầu vào khoảng 75 tỷ đồng góp thêm 0,8 điểm phần trăm vào biên lợi nhuận; và chi phí khí đầu vào giảm về mức 9,3 USD/mmbtu (giảm 11%), giả định theo kịch bản căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông hạ nhiệt. Sang năm 2026, biên lợi nhuận gộp có thể giảm nhẹ còn 21,5%, nhưng vẫn vượt xa mức trung bình 15–18% của giai đoạn 2023–2024.

Ở góc độ chiến lược, DCM đang triển khai hàng loạt dự án mở rộng, gồm thương vụ mua lại Phân bón Hàn – Việt, đầu tư nhà máy mới tại Bình Định và xây dựng kho cảng Nhơn Trạch. Công ty cũng duy trì kế hoạch chi trả cổ tức tiền mặt ở mức 2.000 đồng/cp trong giai đoạn 2025–2028, tương đương suất sinh lời 5% mỗi năm.



Giá Ure trong nước điều chỉnh tăng theo giá thế giới và nhu cầu cao ở vụ mùa Đông - Xuân, tuy nhiên biến động ở mức độ hẹp hơn

Về kết quả kinh doanh, trong quý III/2025, DCM ghi nhận doanh thu thuần đạt 2.988 tỷ đồng, tăng 13% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu tài chính tăng gấp ba lần, đạt 129 tỷ đồng, góp phần đưa lợi nhuận sau thuế lên gần 328 tỷ đồng, gấp 2,7 lần so với cùng kỳ.

Lũy kế 9 tháng, DCM đạt doanh thu hơn 12.432 tỷ đồng (+35% YoY) và 1.527 tỷ đồng lãi sau thuế (+45% YoY). Với kết quả này, công ty đã hoàn thành khoảng 89% kế hoạch doanh thu và vượt gấp đôi mục tiêu lợi nhuận năm 2025.

Hòa Phát (HPG): Khuyến nghị mua, giá mục tiêu 35.000 đồng/cp

Kết phiên 5/11, cổ phiếu HPG giảm 1,7% xuống 26.300 đồng/cp. Thanh khoản đạt hơn 20,8 triệu đơn vị (552 tỷ đồng), thấp hơn 30% so với mức trung bình 10 phiên gần nhất.

Theo báo cáo mới công bố, Chứng khoán SSI tiếp tục duy trì khuyến nghị mua đối với HPG, đồng thời nâng giá mục tiêu lên 35.000 đồng/cp sau khi chuyển cơ sở định giá sang cuối năm 2026. SSI đánh giá mức định giá hiện tại của HPG là hợp lý, khi cổ phiếu đang giao dịch ở P/E 2025 và 2026 lần lượt là 12,1x và 9,4x – thấp hơn P/E trung bình ngành và trung bình 5 năm (khoảng 12x). Với dự phóng lợi nhuận năm 2026 tăng trưởng 29% so với cùng kỳ, HPG tiếp tục được SSI chọn là cổ phiếu dẫn đầu trong ngành thép năm 2026.

SSI cho rằng, nhu cầu thép sẽ tiếp tục được thúc đẩy bởi tăng trưởng GDP mục tiêu 10% của Việt Nam trong năm 2026, cùng với đà giải ngân đầu tư công và kỳ vọng phục hồi của thị trường bất động sản. Trong ngắn hạn, lợi nhuận quý IV/2025 của HPG được dự báo đạt khoảng 4.700 tỷ đồng, tăng 47% so với cùng kỳ, cùng với thông tin IPO công ty thành viên HPA được kỳ vọng là yếu tố hỗ trợ tích cực cho giá cổ phiếu.

Thị trường thép toàn cầu cũng đang ghi nhận tín hiệu hồi phục, chủ yếu đến từ việc Trung Quốc thắt chặt quy định hoán đổi công suất sản xuất. Chính sách mới yêu cầu hoán đổi 1,5 tấn công suất cũ cho 1 tấn công suất mới và cấm chuyển nhượng công suất giữa các khu vực trọng điểm và không trọng điểm. SSI nhận định đây là bước đi cứng rắn hơn nhiều so với quy định trước đó và có thể dẫn đến xu hướng giảm công suất trong dài hạn, qua đó hỗ trợ giá thép toàn cầu tăng. Tuy nhiên, với Hòa Phát, hiệu ứng lan tỏa được cho là còn hạn chế do nhu cầu nội địa Trung Quốc vẫn yếu.

Trong tháng 12 tới, Hòa Phát sẽ khởi công nhà máy sản xuất ray thép tại Khu liên hợp Dung Quất, vốn đầu tư khoảng 14.000 tỷ đồng, công suất 700.000 tấn/năm, chuyên cung cấp cho các công trình hạ tầng lớn như đường sắt tốc độ cao Bắc – Nam và các tuyến metro tại Hà Nội, TP. HCM.

Tỷ đồng	2020	2021	2022	2023	2024	2025F	2026F
Doanh thu thuần	90.119	149.680	141.409	118.953	138.855	165.922	216.389
Tăng trưởng DTT	41,6%	66,1%	-5,5%	-15,9%	16,7%	19,5%	30,4%
Lợi nhuận gộp	18.904	41.108	16.763	12.938	18.498	25.953	35.468
Biên lợi nhuận gộp	21,0%	27,5%	11,9%	10,9%	13,3%	15,6%	16,4%
Thu nhập tài chính	1.005	3.071	3.744	3.173	2.619	2.085	3.590
Chi phí tài chính	-2.837	-3.732	-7.027	-5.192	-3.967	-5.632	-9.046
SG&A	-1.781	-3.444	-3.685	-3.269	-3.883	-4.065	-6.275
Thu nhập tài chính ròng	65	48	129	142	426	166	108
LNTT	15.357	37.057	9.923	7.793	13.693	18.507	23.846
LN ròng	13.506	34.521	8.444	6.800	12.020	16.471	21.223
Tăng trưởng LN ròng	78,2%	155,6%	-75,5%	-19,5%	76,8%	37,0%	28,8%
Biên LN ròng	15,0%	23,1%	6,0%	5,7%	8,7%	9,9%	9,8%
EPS (VND)	4.060	7.708	1.459	1.175	1.879	2.146	2.765

Nguồn: HPG, SSI ước tính

SSI dự phóng các chỉ tiêu tài chính của HPG giai đoạn 2025–2026

Đồng thời, Hòa Phát cũng dự kiến triển khai giai đoạn 1 của Khu công nghiệp Hòa Tâm (273ha) tại Khu kinh tế Phú Yên (Đắc Lắc), thuộc kế hoạch “cú đấm thép 3” với tổng vốn đầu tư 86.000 tỷ đồng. Dự án hiện đã được giao 500ha đất và hoàn tất thủ tục pháp lý sơ bộ.

Ngoài ra, ngày 3/11, Hòa Phát cũng được UBND tỉnh Hưng Yên chấp thuận chủ trương đầu tư Khu công nghiệp Lý Thường Kiệt – Giai đoạn 1 với tổng vốn hơn 2.800 tỷ đồng, dự kiến bàn giao đất đã có hạ tầng cho khách thuê từ cuối năm 2026.

Minh Minh (t/h)